

Số: /KH-UBND

Xuân Dương, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2027

Thực hiện Công văn số 2117/SKHCN-VP ngày 18/6/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2027.

UBND xã Xuân Dương xây dựng Kế hoạch hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2027 với các nội dung sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NĂM 2026

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Năm 2026, UBND xã Xuân Dương đã ban hành và tổ chức triển khai các kế hoạch, văn bản chỉ đạo về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; kiện toàn Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 xã; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các thôn triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được quan tâm thực hiện; các hoạt động hưởng ứng ngày Chuyển đổi số quốc gia, Bình dân học vụ số, phổ cập kỹ năng số cho người dân được triển khai trên địa bàn.

2. Kết quả thực hiện

2.1. Về khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn.

Khuyến khích các tổ chức, cá nhân ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp, từng bước nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, giảm chi phí sản xuất, góp phần phát triển kinh tế địa phương. Tăng cường hướng dẫn người dân áp dụng các quy trình sản xuất an toàn, ứng dụng công nghệ trong chăm sóc cây trồng, vật nuôi và phát triển các sản phẩm chủ lực của địa phương.

Triển khai các hoạt động tuyên truyền, phổ biến quy định về sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm theo chỉ đạo của cấp trên; nâng

cao nhận thức của các cơ sở sản xuất, kinh doanh về xây dựng, bảo hộ nhãn hiệu, truy xuất nguồn gốc và nâng cao chất lượng sản phẩm hàng hóa.

Duy trì và phát huy hiệu quả mô hình Chợ thanh toán không dùng tiền mặt, khuyến khích các hộ kinh doanh, tiểu thương và người dân sử dụng các phương thức thanh toán điện tử như quét mã QR, chuyển khoản ngân hàng trong các giao dịch mua bán hàng hóa, dịch vụ; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế số, nâng cao tính minh bạch trong giao dịch và từng bước hình thành thói quen thanh toán không dùng tiền mặt trong cộng đồng.

Tích cực hưởng ứng các hoạt động về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số do cấp trên phát động; khuyến khích cán bộ, công chức nghiên cứu, đề xuất sáng kiến, giải pháp cải tiến công tác, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị.

2.2. Về chuyển đổi số

Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số gắn với cải cách hành chính, xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số và xã hội số trên địa bàn xã. Duy trì hiệu quả việc sử dụng Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, thư điện tử công vụ, chữ ký số chuyên dùng trong hoạt động quản lý, điều hành; 100% cán bộ, công chức sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành trong xử lý công việc; 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được thực hiện trên môi trường điện tử (trừ văn bản mật). Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 99,9%. Tiếp tục duy trì việc sử dụng chữ ký số chuyên dùng, thư điện tử công vụ và các nền tảng số dùng chung.

Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong các giao dịch dân sự, thương mại; duy trì và nhân rộng các mô hình chuyển đổi số hiệu quả trên địa bàn

Quan tâm thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng; nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho cán bộ, công chức và người dân nhằm đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong tình hình mới.

Tiếp tục cập nhật, khai thác hiệu quả các nền tảng số dùng chung của tỉnh; duy trì hoạt động Trang thông tin điện tử xã, tăng cường đăng tải thông tin, tuyên truyền các chủ trương, chính sách, hoạt động của địa phương trên môi trường số, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

2.3. Về xã hội số

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho người dân, từng bước hình thành thói quen sử dụng các nền tảng số trong học tập, lao động, sản xuất và đời sống hằng ngày.

Phát huy vai trò của các Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc hướng dẫn người dân tiếp cận và sử dụng các dịch vụ số, đặc biệt là dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng định danh điện tử VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt và các tiện ích số thiết yếu khác.

Khuyến khích người dân sử dụng các ứng dụng số trong lĩnh vực y tế, giáo dục, an sinh xã hội; khai thác hiệu quả các nền tảng thông tin, học tập trực tuyến, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống và khả năng tiếp cận các dịch vụ công.

Tỷ lệ người dân trưởng thành có tài khoản thanh toán điện tử, sử dụng ứng dụng định danh điện tử mức độ 2 và tiếp cận các dịch vụ số ngày càng được nâng cao, góp phần thực hiện hiệu quả mục tiêu phát triển xã hội số tại địa phương.

Duy trì và mở rộng việc thanh toán không dùng tiền mặt trong các hoạt động mua bán, giao dịch dân sự, góp phần thúc đẩy hình thành công dân số, xây dựng môi trường sống hiện đại, văn minh và thuận tiện cho người dân trên địa bàn.

2.4. Về an toàn thông tin

Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và các cơ quan chuyên môn. Thường xuyên tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức và người dân về công tác bảo đảm an toàn thông tin trong môi trường số.

Thực hiện nghiêm các quy định về bảo đảm an toàn thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

Tăng cường tuyên truyền, cảnh báo các phương thức, thủ đoạn lừa đảo trên không gian mạng; hướng dẫn cán bộ, công chức và người dân kỹ năng nhận diện, phòng tránh các hành vi giả mạo cơ quan nhà nước, chiếm đoạt tài khoản, đánh cắp thông tin cá nhân và tài sản trên môi trường mạng.

Trong kỳ báo cáo, trên địa bàn xã không phát sinh vụ việc mất an toàn thông tin nghiêm trọng; các hệ thống thông tin, nền tảng số phục vụ công tác quản lý, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính được vận hành ổn định, bảo đảm yêu cầu về an toàn, an ninh thông tin theo quy định.

3. Tồn tại, hạn chế

Việc ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, kinh doanh của một số hộ dân, hợp tác xã còn hạn chế; quy mô sản xuất nhỏ lẻ, nguồn lực đầu tư cho đổi mới công nghệ còn khó khăn nên chưa tạo được nhiều mô hình ứng dụng khoa học công nghệ có sức lan tỏa.

Đội ngũ cán bộ thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số chủ yếu kiêm nhiệm.

Nhận thức và kỹ năng số của một bộ phận người dân, nhất là người cao tuổi, người dân ở khu vực nông thôn còn hạn chế; việc tiếp cận và sử dụng các nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến chưa đồng đều.

Tỷ lệ người dân tự thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến còn thấp, nhiều trường hợp vẫn cần sự hỗ trợ của cán bộ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và các Tổ công nghệ số cộng đồng.

Hạ tầng công nghệ thông tin tại một số cơ sở còn chưa đồng bộ; trang thiết bị công nghệ thông tin phục vụ công tác chuyên môn của một số bộ phận đã được đầu tư từ lâu, hiệu năng chưa đáp ứng tốt yêu cầu chuyển đổi số.

Việc khai thác, sử dụng dữ liệu số trong quản lý, điều hành và phục vụ người dân chưa thực sự hiệu quả; công tác số hóa hồ sơ tuy đã được triển khai nhưng khối lượng công việc lớn, cần nhiều thời gian và nguồn lực để thực hiện.

Công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng còn gặp khó khăn do trình độ, kỹ năng chuyên môn về an toàn thông tin của cán bộ cấp cơ sở còn hạn chế; nguy cơ mất an toàn thông tin, lừa đảo trên không gian mạng ngày càng gia tăng với phương thức, thủ đoạn ngày càng tinh vi.

Kinh phí dành cho các hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số còn hạn chế, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu triển khai các nhiệm vụ theo kế hoạch.

4. Nguyên nhân

Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là lĩnh vực mới, phạm vi rộng, yêu cầu cao về hạ tầng kỹ thuật, nguồn nhân lực và kinh phí thực hiện, trong khi điều kiện của địa phương còn nhiều khó khăn.

Hạ tầng viễn thông, công nghệ thông tin tuy đã được cải thiện nhưng chưa thật sự đồng bộ; một số khu vực chất lượng đường truyền internet chưa ổn định, ảnh hưởng đến việc khai thác và sử dụng các nền tảng số.

Một bộ phận người dân, đặc biệt là người cao tuổi, người dân ở khu vực vùng sâu, vùng xa còn hạn chế về kỹ năng số, khả năng tiếp cận công nghệ và thay đổi thói quen từ phương thức truyền thống sang môi trường số cần có thời gian.

Nguồn kinh phí đầu tư cho hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số ở cấp cơ sở còn hạn chế, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu triển khai các nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

Nguồn nhân lực thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại cấp xã còn mỏng, chủ yếu là kiêm nhiệm nên việc tham mưu, triển khai một số nhiệm vụ đôi khi chưa đáp ứng yêu cầu về tiến độ và chất lượng.

Một số cán bộ, công chức và người dân chưa khai thác thường xuyên các tiện ích của môi trường số trong xử lý công việc, giải quyết thủ tục hành chính và các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dẫn đến hiệu quả chuyển đổi số chưa đồng đều.

II. MỤC TIÊU NĂM 2027

1. Mục tiêu chung: Tiếp tục đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã theo hướng đồng bộ, hiệu quả, thiết thực; lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc

phòng, an ninh của địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Chính quyền số

100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, ký số theo quy định.

100% cán bộ, công chức sử dụng thành thạo các nền tảng số dùng chung.

100% hồ sơ thủ tục hành chính đủ điều kiện được tiếp nhận và giải quyết trên môi trường điện tử.

Duy trì tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt từ 99% trở lên.

100% cán bộ, công chức sử dụng chữ ký số chuyên dùng trong thực hiện nhiệm vụ.

2.2. Kinh tế số

Tiếp tục thúc đẩy phát triển kinh tế số trên địa bàn, tạo điều kiện để các hộ sản xuất, kinh doanh, hợp tác xã ứng dụng công nghệ số vào hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu thụ sản phẩm.

Duy trì, nâng cao hiệu quả mô hình Chợ thanh toán không dùng tiền mặt; khuyến khích các cơ sở kinh doanh, hộ tiểu thương và người dân sử dụng các phương thức thanh toán điện tử trong các giao dịch mua bán hàng hóa, dịch vụ.

Hỗ trợ các cơ sở sản xuất, hợp tác xã, hộ kinh doanh quảng bá, giới thiệu sản phẩm trên môi trường số; từng bước ứng dụng thương mại điện tử trong tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp và sản phẩm đặc trưng của địa phương.

Khuyến khích ứng dụng công nghệ số trong quản lý sản xuất, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, nâng cao chất lượng và giá trị hàng hóa, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm địa phương.

Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân, hộ kinh doanh sử dụng các nền tảng số phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh; từng bước hình thành thói quen giao dịch, thanh toán và kinh doanh trên môi trường số.

Phấn đấu tăng tỷ lệ thanh toán không dùng tiền mặt trong các giao dịch thương mại, dịch vụ; góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế số gắn với xây dựng nông thôn mới và chuyển đổi số tại địa phương.

2.3. Xã hội số

Tiếp tục nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho người dân, góp phần hình thành công dân số, từng bước xây dựng xã hội số trên địa bàn.

Phát huy hiệu quả hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc hướng dẫn, hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng các nền tảng số, dịch vụ số và các tiện ích trên môi trường mạng.

Tăng cường hướng dẫn người dân sử dụng ứng dụng định danh điện tử VNeID, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng số thiết yếu phục vụ đời sống.

Khuyến khích người dân sử dụng các ứng dụng số trong lĩnh vực y tế, giáo dục, văn hóa, an sinh xã hội; khai thác hiệu quả các tiện ích số nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống.

Duy trì và nâng cao tỷ lệ người dân trưởng thành có điện thoại thông minh, tài khoản thanh toán điện tử, tài khoản định danh điện tử mức độ 2 và các tài khoản số phục vụ giao dịch với cơ quan nhà nước.

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến kỹ năng sử dụng internet an toàn, văn minh; nâng cao nhận thức của người dân về bảo vệ dữ liệu cá nhân, phòng chống lừa đảo trên không gian mạng.

Thúc đẩy sự tham gia của người dân vào quá trình chuyển đổi số, góp phần xây dựng môi trường sống hiện đại, thuận tiện, an toàn và từng bước hình thành xã hội số toàn diện trên địa bàn xã.

2.4. Khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo

Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn.

Khuyến khích ứng dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất nông nghiệp, phát triển các sản phẩm chủ lực của địa phương nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất và khả năng cạnh tranh của sản phẩm.

Từng bước đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, công nghệ thông minh trong quản lý sản xuất, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, quảng bá và tiêu thụ sản phẩm trên môi trường số.

Tuyên truyền, phổ biến các quy định về sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; nâng cao nhận thức của các tổ chức, cá nhân trong việc xây dựng thương hiệu, bảo hộ nhãn hiệu và nâng cao chất lượng sản phẩm hàng hóa.

Khuyến khích cán bộ, công chức nghiên cứu, đề xuất các sáng kiến, giải pháp cải tiến công việc, ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo (AI) và các công nghệ mới nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành và chất lượng phục vụ Nhân dân.

Tăng cường phối hợp với các cơ quan chuyên môn để tiếp nhận, chuyển giao và ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; nhân rộng các mô hình sản xuất, kinh doanh có hiệu quả.

2.5. An toàn thông tin

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin mạng cho cán bộ, công chức và người dân; nâng cao khả năng nhận

diện, phòng ngừa các hành vi lừa đảo, giả mạo, chiếm đoạt tài khoản và thông tin cá nhân trên không gian mạng.

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn triển khai các hoạt động kiểm tra, đánh giá, hướng dẫn thực hiện các quy định về an toàn thông tin mạng; kịp thời khắc phục các tồn tại, hạn chế phát sinh.

Phần đầu 100% cán bộ, công chức được tuyên truyền, phổ biến kiến thức về an toàn thông tin; không để xảy ra sự cố mất an toàn thông tin nghiêm trọng ảnh hưởng đến hoạt động của cơ quan và quyền lợi của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo: Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 xã; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu được giao. Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

2. Phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến kiến thức khoa học công nghệ; khuyến khích ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và đời sống; Triển khai các nhiệm vụ về sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; nâng cao nhận thức về xây dựng, bảo hộ và phát triển thương hiệu sản phẩm địa phương.

Khuyến khích cán bộ, công chức nghiên cứu, đề xuất sáng kiến, giải pháp cải tiến công tác, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị.

3. Phát triển hạ tầng số và dữ liệu số

Tiếp tục khai thác hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin, các nền tảng số dùng chung của tỉnh và Trung ương; bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ hoạt động quản lý nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính.

Thực hiện số hóa hồ sơ, tài liệu theo quy định; cập nhật, chuẩn hóa, làm sạch dữ liệu trên các cơ sở dữ liệu chuyên ngành; khai thác hiệu quả dữ liệu số phục vụ công tác quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công.

Triển khai các nhiệm vụ thúc đẩy chuyển đổi IPv4 sang IPv6 trong cơ quan nhà nước; rà soát, phối hợp thực hiện việc sử dụng IPv6 đối với hạ tầng mạng và các hệ thống thông tin theo lộ trình của Trung ương và của tỉnh.

4. Phát triển chính quyền số

Tiếp tục nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; thực hiện hiệu quả việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.

Đẩy mạnh sử dụng chữ ký số, hồ sơ điện tử, văn bản điện tử trong hoạt động quản lý, điều hành; nâng cao tỷ lệ hồ sơ được số hóa và tái sử dụng dữ liệu số trong giải quyết thủ tục hành chính.

Tăng cường sử dụng các nền tảng số dùng chung, nâng cao hiệu quả xử lý công việc trên môi trường mạng, góp phần xây dựng nền hành chính hiện đại, công khai, minh bạch.

5. Phát triển kinh tế số

Hỗ trợ các hộ sản xuất kinh doanh ứng dụng công nghệ số trong quản lý, sản xuất, kinh doanh và tiêu thụ sản phẩm.

Duy trì và nâng cao hiệu quả mô hình Chợ thanh toán không dùng tiền mặt; khuyến khích các hộ kinh doanh, tiểu thương và người dân sử dụng các phương thức thanh toán điện tử trong giao dịch hàng ngày.

Tăng cường quảng bá sản phẩm nông nghiệp và sản phẩm đặc trưng của địa phương trên các nền tảng số, sàn thương mại điện tử; từng bước thúc đẩy phát triển kinh tế số nông thôn.

6. Phát triển xã hội số

Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân tiếp cận và sử dụng các nền tảng số, dịch vụ số.

Tiếp tục hỗ trợ người dân sử dụng ứng dụng VNeID, dịch vụ công trực tuyến, chữ ký số cá nhân, thanh toán không dùng tiền mặt và các tiện ích số thiết yếu khác.

Nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho người dân; thúc đẩy hình thành công dân số, góp phần xây dựng xã hội số toàn diện.

7. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI)

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến kiến thức về trí tuệ nhân tạo (AI), các xu hướng công nghệ mới và lợi ích của AI trong quản lý nhà nước, sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội.

Khuyến khích cán bộ, công chức nghiên cứu, khai thác các công cụ AI phù hợp để hỗ trợ tổng hợp thông tin, soạn thảo văn bản, xử lý dữ liệu, nâng cao năng suất lao động và chất lượng công việc.

Từng bước ứng dụng AI trong các hoạt động chuyên môn phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, bảo đảm tuân thủ các quy định về bảo mật thông tin và an toàn dữ liệu.

8. Bảo đảm an toàn thông tin mạng

Thực hiện nghiêm các quy định về bảo đảm an toàn thông tin mạng; thường xuyên rà soát, cập nhật các biện pháp bảo mật đối với hệ thống thông tin, thiết bị công nghệ thông tin và dữ liệu của cơ quan.

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin; nâng cao khả năng nhận diện và phòng tránh các hành vi lừa đảo trên không gian mạng cho cán bộ, công chức và người dân.

Thực hiện sao lưu dữ liệu định kỳ, quản lý chặt chẽ tài khoản người dùng, chữ ký số và các hệ thống thông tin; kịp thời xử lý các nguy cơ, sự cố mất an toàn thông tin phát sinh.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2027 theo phân cấp ngân sách hiện hành; lồng ghép với các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 xã Xuân Dương

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số năm 2027.

- Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm chuyên đổi số theo kế hoạch; Sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về chuyên đổi số.

2. Phòng Văn hoá - Xã hội

- Là cơ quan tham mưu cho UBND xã về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Chủ trì hướng dẫn, tuyên truyền, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện kế hoạch của các cơ quan, đơn vị định kỳ báo cáo UBND xã theo quy định.

- Tham mưu xây dựng, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước; đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), các nền tảng số và công nghệ mới nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành và giải quyết công việc.

- Tham mưu triển khai các nhiệm vụ phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; hướng dẫn thực hiện số hóa dữ liệu chuyên ngành; phối hợp khai thác hiệu quả các nền tảng số dùng chung, cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo quy định.

- Chủ trì công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; tổ chức triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số"; phối hợp nâng cao kỹ năng số cho cán bộ, công chức và Nhân dân.

- Chủ trì theo dõi, đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thuộc lĩnh vực quản lý; phối hợp với Công an xã và các cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp kết quả thực hiện

Kế hoạch, tham mưu UBND xã báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

3. Công an xã

- Chủ trì triển khai các nhiệm vụ thuộc Đề án 06; khai thác, sử dụng hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cải cách hành chính và phát triển chính quyền số.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị bảo đảm an ninh, an toàn thông tin mạng; hướng dẫn thực hiện các giải pháp bảo vệ dữ liệu cá nhân, phòng ngừa, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng theo quy định.

4. Phòng Kinh tế

- Chủ trì tham mưu triển khai các nhiệm vụ ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, thương mại và các lĩnh vực kinh tế thuộc phạm vi quản lý.

- Hướng dẫn các hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ sản xuất, hộ kinh doanh ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, chuyển đổi số, truy xuất nguồn gốc, thương mại điện tử và các công nghệ mới nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị sản phẩm.

- Phối hợp triển khai các nhiệm vụ xây dựng, cập nhật và khai thác cơ sở dữ liệu chuyên ngành; thực hiện các chương trình, dự án ứng dụng khoa học, công nghệ theo chỉ đạo của cấp trên.

- Trên cơ sở đề xuất của Phòng Văn hóa - Xã hội, các cơ quan, đơn vị, theo điều kiện thực tế và khả năng cân đối ngân sách, Phòng kinh tế chủ trì, phối hợp với Phòng văn hóa - Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND xã phương án nguồn kinh phí chi thường xuyên để triển khai thực hiện kế hoạch.

5. Các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND xã

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động triển khai các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thuộc lĩnh vực phụ trách; tăng cường ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và các nền tảng số trong thực hiện nhiệm vụ.

- Thực hiện số hóa hồ sơ, dữ liệu chuyên ngành; bảo đảm chất lượng dữ liệu, kết nối, chia sẻ và khai thác hiệu quả dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính.

- Phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền, đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số; kịp thời đề xuất các sáng kiến, giải pháp đổi mới sáng tạo nhằm nâng cao hiệu quả công tác.

6. Đề nghị UB MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích

cực tham gia các hoạt động về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể trong triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số".

- Phối hợp hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, tài khoản định danh điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng số; tham gia giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn.

VI. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN NĂM 2027

(Chi tiết Danh sách nhiệm vụ, dự án khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2027 tại Phụ lục kèm theo)

Trên đây là Kế hoạch hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2027 của UBND xã Xuân Dương yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phối hợp triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh, kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để xem xét, chỉ đạo giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ (b/c);
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các phòng chuyên môn;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- LĐ Văn phòng;
- Lưu: VT, nhiệulv.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nông Văn Đông

PHỤ LỤC**Danh mục nhiệm vụ, dự án khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2027***(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày 17/2026 của UBND xã Xuân Dương)*

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Dự kiến kinh phí/nhiệm vụ (đ)	Nguồn vốn thực hiện	Thời gian hoàn thành
1	Tuyên truyền các nội dung về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Phòng Văn hóa - Xã hội	Công an xã, các cơ quan, đơn vị liên quan	50.000.000	Ngân sách nhà nước	Năm 2027
2	Bồi dưỡng, tập huấn về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã Xuân Dương	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	20.000.000	Ngân sách nhà nước	Năm 2027
3	100% Tổ công nghệ số cộng đồng tiếp tục được đào tạo nâng cao nhận thức số, kỹ năng số	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các thôn, các cơ quan, đơn vị liên quan	40.000.000	Ngân sách nhà nước	Năm 2027
4	Hỗ trợ ứng dụng công nghệ số, truy xuất nguồn gốc sản phẩm OCOP, sản phẩm chủ lực của địa phương	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các HTX, các cơ quan, đơn vị liên quan	20.000.000	Ngân sách nhà nước	Năm 2027
5	Mua bản quyền Windows và Office	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	300.000.000	Ngân sách nhà nước	Năm 2027

6	Mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động Chuyển đổi số	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	30.000.000	Ngân sách nhà nước	Năm 2027
7	Mua máy tính, máy in cho các thôn (09 thôn x 33.000.000)	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	297.000.000	Ngân sách nhà nước	Năm 2027
8	Số hóa ít nhất 01 di tích trên địa bàn xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	50.000.000	Ngân sách nhà nước	Năm 2027
9	Thực hiện kiểm tra việc xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	10.000.000	Ngân sách nhà nước	Năm 2027
10	Thực hiện kiểm tra nhà nước về đo lường	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	20.000.000	Ngân sách nhà nước	Năm 2027
11	Triển khai 01 đến 02 mô hình điểm về chuyển đổi số	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	50.000.000	Ngân sách nhà nước	Năm 2027
12	Duy trì gói thuê bao đường truyền Internet thôn bản và tài khoản hồ sơ công việc QLVB cho các Trưởng thôn	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	32.000.000	Ngân sách nhà nước	Năm 2027
13	Duy trì gói bản quyền Tường lửa	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	20.000.000	Ngân sách nhà	Năm 2027

					nước	
14	Tổ chức tham quan, học tập kinh nghiệm các mô hình khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo hiệu quả	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	70.000.000	Ngân sách nhà nước	Năm 2027
15	100% cán bộ, công chức, viên chức các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã được cấp và sử dụng hộp thư điện tử công vụ, chứng thư chữ ký số của ban cơ yếu chính phủ	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan			Năm 2027
16	Phổ cập kết nối cáp quang băng rộng tới hộ gia đình, 100% khách hàng có nhu cầu đều có truy cập FTTH tốc độ Gbps	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan			Năm 2027
17	Tiếp tục thực hiện có hiệu quả mô hình Chợ 4.0 - Chợ thanh toán không dùng tiền mặt	Phòng Kinh tế	Phòng Văn hóa - Xã hội; các thôn			Năm 2027
18	Thực hiện có hiệu quả mô hình Video clip hướng dẫn chi tiết các bước nộp hồ sơ thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công quốc gia	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị liên quan			Năm 2027
19	Tiếp tục triển khai Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2026, tầm nhìn đến năm 2030” (Đề án 06) trên địa bàn xã Xuân Dương	Công an xã Xuân Dương	Các cơ quan, đơn vị liên quan			Năm 2027
20	Các sản phẩm OCOP được quảng bá và bán trên các sàn thương mại điện tử	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị liên quan			Năm 2027
21	Thực hiện lưu trữ hồ sơ công việc điện tử theo quy định	Các cơ quan, đơn vị	Phòng Văn hóa - Xã hội			Năm 2027